

Số: 118/2019/QĐST-HNGĐ

Thuận An, ngày 28 tháng 02 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ THUẬN AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ vào Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 187/2019/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 02 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Ông Phạm Văn D, sinh năm 1978; nơi cư trú: Thôn K, xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa; địa chỉ tạm trú: E, khu phố B, phường G, thị xã T, tỉnh Bình Dương.

- Bà Phan Thị P, sinh năm 1988; nơi cư trú: Thôn K, xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa; địa chỉ tạm trú: Số K, khu phố Đ, phường H, thị xã T, tỉnh Bình Dương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Ông Phạm Văn D và bà Phan Thị P tiến đến hôn nhân trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã C, huyện T, tỉnh Thanh Hóa theo giấy chứng nhận kết hôn số 40, quyển số 01/2007 ngày 30 tháng 10 năm 2007.

Trong quá trình chung sống, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, thường xuyên cãi vã, không quan tâm chăm sóc cho nhau khiến cho cuộc sống chung không hạnh phúc. Nay xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên ông Phạm Văn D và bà Phan Thị P thống nhất yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2]. Trong quá trình chung sống, ông Phạm Văn D và bà Phan Thị P có 02 con chung tên Phạm Dương D, sinh ngày 29/7/2008 và Phạm Gia B, sinh ngày 30/9/2013.

Ông Phạm Văn D và bà Phan Thị P thống nhất: Sau khi ly hôn, ông Phạm Văn D trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung Phạm Dương D; bà Phan Thị P trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung Phạm Gia B.

[3]. Về cấp dưỡng nuôi con: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4]. Ông Phạm Văn D và bà Phan Thị P thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản chung và nợ chung.

Xét thấy, mâu thuẫn vợ chồng giữa ông Phạm Văn D và bà Phan Thị P là trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, việc thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con sau khi ly hôn, thỏa thuận về tài sản chung, nợ chung là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành của Trung tâm hòa giải – đối thoại tại Tòa án nhân dân thị xã Thuận An không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Phạm Văn D và bà Phan Thị P thuận tình ly hôn.
- Về con chung: Sau khi ly hôn, ông Phạm Văn D trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung Phạm Dương D, sinh ngày 29/7/2008; bà Phan Thị P trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung Phạm Gia B, sinh ngày 30/9/2013.

Về cấp dưỡng nuôi con: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Ông Phạm Văn D và bà Phan Thị P chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0024848 ngày 15/02/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Thuận An;
- Chi cục THADS thị xã Thuận An;
- UBND xã C, huyện T, tỉnh Thanh Hóa;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Hoàng Vương